

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 61/TTr-SNNMT ngày 28 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính theo phụ lục đính kèm), cụ thể:

1. Cấp tỉnh

- Sửa đổi, bổ sung: **19** thủ tục hành chính cấp tỉnh.
- Thay thế: **04** thủ tục hành chính cấp tỉnh.

2. Cấp xã

Sửa đổi, bổ sung: **01** thủ tục hành chính cấp xã.

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan hành chính Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Thay thế **19** thủ tục hành chính cấp tỉnh, gồm:

+ **19** thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính thay thế Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*mã thủ tục cấp tỉnh: 1.004232, 1.004228, 1.004223, 1.004211, 1.004179, 1.004167, 1.000824, 1.011518, 1.012500, 1.004122, 2.001738, 1.004253, 1.012501, 2.001770, 1.004283, 1.013799; mã thủ tục: 1.012505 và 1.009669 thành mã thủ tục: 1.014716; mã thủ tục cấp xã 1.001662*).

+ **05** thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Chủ tịch UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2025 về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (*mã thủ tục: 1.012503, 1.012504, 2.001850, mã thủ tục: 1.012502 và 1.011516 thành mã thủ tục: 2.002835*).

Thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước công bố tại Quyết định này được thực hiện theo thời điểm có hiệu lực tại Quyết định số 248/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND;
- Lưu: VT, KTN, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn